

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 807/2020/TLST-VHNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**- Người yêu cầu:**

*Chị Nguyễn Thu Tr, sinh năm 1990.*

Hộ khẩu thường trú: Xí nghiệp Gạch Thanh Trì, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. Hiện trú tại: BT2, Số nhà 3, khu đô thị An Hưng, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

*Anh Vũ Lê H, sinh năm 1989.*

Hộ khẩu thường trú: Số 39, Tổ 1C, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Hiện trú tại: Số nhà B2, dãy TT2B, khu đô thị Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Nguyễn Thu Tr và anh Vũ Lê H cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: chị Nguyễn Thu Tr và anh Vũ Lê H xác nhận vợ chồng không có con chung.

[3]. Về tài sản chung: chị Nguyễn Thu Tr và anh Vũ Lê H thống nhất xác nhận, tài sản chung vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về vay nợ chung: chị Nguyễn Thu Tr và anh Vũ Lê H thống nhất xác nhận, không có vay nợ chung.

[5]. Về lệ phí: chị Nguyễn Thu Tr và anh Vũ Lê H thống nhất thỏa thuận chị Trang tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* chị Nguyễn Thu Tr và anh Vũ Lê H thuận tình ly hôn.
- *Về con chung:* Không có.
- *Về tài sản chung:* Không có.
- *Về vay nợ chung:* Không có.

**2.** Về lệ phí: chị Nguyễn Thu Tr tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình (Được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Tr tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009837 ngày 17 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

#### **Nơi nhận :**

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**  
**Thẩm phán**

**Nguyễn Văn Chí**